TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 83/2023/ST-HNGĐ
Ngày 21/8/2023
"V/v hôn nhân, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Liêu Tài Ngoánh
2. Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nhị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Quách An B, sinh năm 1990. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 19, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1991. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 19, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Quách An B trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Cẩm T xây dựng hôn nhân từ năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 13/10/2017. Quá trình chung sống anh và chị T có 02 người con chung tên Quách Thiên K, sinh ngày 07/02/2020 hiện đang sống với anh; Quách Thiên D, sinh ngày 20/3/2018 hiện đang sống với chị T. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên mâu thuẫn cải nhau nên anh không thể chung sống được nữa và vợ chồng đã sống ly thân khoảng 08 tháng nay. Thời gian chung sống vợ chồng anh không có tài sản chung và nợ chung. Nay anh yêu cầu ly hôn với chị T; về con chung anh yêu cầu được tiếp tục nuôi Quách Thiên K, sinh ngày 07/02/2020 không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con và đồng ý cho chị T tiếp tục nuôi cháu Quách Thiên D, sinh ngày 20/3/2018.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Cẩm T: Chị T có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử và đồng thời chị T hoàn toàn thống nhất theo trình bày cũng như yêu cầu của anh B, chị đồng ý ly

hôn với anh B, và được quyền tiếp tục nuôi cháu Quách Thiên D, sinh ngày 20/3/2018 không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Quách An B đối với chị Nguyễn Thị Cẩm T.

Về con chung: Anh Quách An B được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quách Thiên K, sinh ngày 07/02/2020; chị Nguyễn Thị Cẩm T được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quách Thiên D, sinh ngày 20/3/2018; anh Biên và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh B, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: Anh Quách An B phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liêu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Quách An B là nguyên đơn và chị Nguyễn Thị Cẩm T là bị đơn đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Quách An B và chị Nguyễn Thị Cẩm T chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 13/10/2017 tại Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Biên và chị T là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh B thấy rằng: Mâu thuẫn giữa anh B và chị T phát sinh do vợ chồng có cuộc sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc và đã sống ly thân với nhau, trong khoảng thời gian sống ly thân với nhau nhưng giữa anh Biên và chị T cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa anh Biên và chị T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và chị T đồng ý lý hôn với anh B. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Quách An B đối với chị Nguyễn Thị Cẩm T.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh Biên, chị T có 02 người con chung và anh Biên chị T đã thống nhất giao cho anh B được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quách Thiên K, sinh ngày

07/02/2020; và chị Nguyễn Thị Cẩm T được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quách Thiên D, sinh ngày 20/3/2018; về cấp dưỡng nuôi con anh B và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh B, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung; nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình anh Quách An B phải chịu 300.000đồng.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Quách An B đối với chị Nguyễn Thị Cẩm T. Xử cho anh Quách An B được ly hôn với chị Nguyễn Thị Cẩm T.

2. Về con chung: Anh Quách An B được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quách Thiên Kim, sinh ngày 07/02/2020; và chị Nguyễn Thị Cẩm T được quyền tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quách Thiên D, sinh ngày 20/3/2018; anh B và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh B, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: anh Quách An B phải chịu 300.000 đồng, anh B đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011567 ngày 25/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Hòa Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Bình;*
- *UBND xã Vĩnh Bình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Linh